

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

HỒ CHÍ MINH BỔ SUNG VÀ PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN MÁC - LÊNIN VỀ DÂN CHỦ

ĐỖ THỊ KIM HOA (*)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ là một trong những tư tưởng vô cùng quý giá mà Người để lại cho dân tộc ta, nhân dân ta. Tư tưởng của Người về dân chủ và thực hành dân chủ là sự bổ sung và phát triển sáng tạo lý luận về dân chủ của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong bài viết này, tác giả nói về sự bổ sung và phát triển của Người về bản chất và vai trò của dân chủ, về phương pháp thực hành dân chủ.

T rên hành trình tìm đường cứu nước của mình, Hồ Chí Minh đã may mắn được tiếp cận với chủ nghĩa Mác - Lênin. Nhận thấy đó chính là lý luận đúng đắn, khoa học soi rọi cho con đường giải phóng dân tộc của Việt Nam, Người đã tự giác trở thành người học trò xuất sắc tiếp nối và làm phong phú thêm học thuyết Mác - Lênin. Ở lĩnh vực dân chủ, Hồ Chí Minh đã rất thành công trong việc kế thừa, bổ sung và phát triển lý luận Mác - Lênin về dân chủ trong bối cảnh Việt Nam.

Chúng ta đều biết, C.Mác đã xây dựng lý luận dân chủ trên cơ sở xem xét các thể chế nhà nước, các hình thái kinh tế xã hội. Lý luận đó được Ph.Ăngghen bổ sung từ sự phân tích thực tiễn phát triển kinh tế, chính trị châu Âu và qua khảo sát thực trạng phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Anh và cách mạng dân chủ - tư sản Pháp với sự ra đời Công xã Paris.

Còn V.I.Lênin thì củng cố và phát triển lý luận dân chủ từ thực tiễn cách mạng dân chủ - tư sản Nga và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. Tiếp thu lý luận dân chủ của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã bổ sung và phát triển lý luận đó từ sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành quyền tự quyết dân tộc, quyền làm chủ của nhân dân các dân tộc Việt Nam. Cụ thể hơn, Hồ Chí Minh không chỉ làm rõ hơn bản chất, vai trò của dân chủ, mà còn bổ sung phương pháp thực hành dân chủ trong lý luận về dân chủ của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin.

1. Hồ Chí Minh bổ sung lý luận về bản chất của dân chủ

Giả sử nếu có một bài báo, hay cuốn sách nào đề cập đến lý luận về dân chủ

(*) Thạc sĩ, Phó trưởng phòng Triết học chính trị, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin và đưa ra những đánh giá mang tính chất đề cao để khẳng định rằng các ông đã hoàn thiện lý luận về bản chất dân chủ như một giá trị cốt lõi trong mục tiêu của sự phát triển xã hội và kết luận lý luận ấy đã được đúc kết một cách triệt để, thì đó là một sự đánh giá có phần thái quá. Trong tác phẩm *Phê phán Cương lĩnh Gôta*, khi phê phán việc giải quyết vấn đề xã hội của Đảng Công nhân Đức, C.Mác đã giải thích "dân chủ" nếu dịch theo nghĩa tiếng Đức thì đó có nghĩa là "nhân dân làm chủ"(1). Đây là cách giải thích hoàn toàn theo từ điển. Còn nội hàm "nhân dân làm chủ" thì C.Mác không giải thích. Tuy nhiên, khi đề cập đến nội dung của dân chủ, C.Mác đã sử dụng khái niệm này để so sánh giữa chế độ quân chủ và chế độ dân chủ. Theo ông, chế độ dân chủ là khi nhân dân làm chủ, tức là làm chủ chế độ nhà nước. Nhà nước chỉ là một yếu tố cho sự tồn tại của nhân dân, thể hiện ý chí của nhân dân. Nếu nhân dân không có thực quyền trong nhà nước thì nhà nước đó cũng chỉ là hình thức mà không có nội dung(2).

Trong quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, nhà nước tư bản chủ nghĩa được giai cấp tư sản rêu rao là một nhà nước dân chủ triệt để, chăm lo cho lợi ích của nhân dân, nhưng về thực chất, đó là nhà nước thực hiện ý chí của một nhóm người, thực hiện áp bức và bóc lột, hạn chế

quyền lợi của số đông nhân dân lao động. Đó là những thiên kiến dân chủ tiểu tư sản về tự do và bình đẳng mà theo V.I.Lênin, chúng ta cần phải đấu tranh không khoan nhượng chống lại những thiên kiến đó(3). Với quan niệm này, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, xóa bỏ chế độ tư bản và những tàn tích của nó để thiết lập nên những cơ sở nền tảng của chế độ cộng sản, về thực chất, là xác lập quyền làm chủ cho tuyệt đại đa số nhân dân. Điều đó có nghĩa là, với các ông, quyền lực nhà nước phải thuộc sở hữu của nhân dân và đó là quyền lợi căn bản nhất của nhân dân, và quyền đó phải được đảm bảo bằng pháp luật.

Khi xác định bản chất của dân chủ dựa trên sự tổng kết sâu sắc lịch sử phát triển của nhân loại, cụ thể là sự phát triển của các loại hình dân chủ, từ dân chủ trong chế độ quân chủ đến dân chủ tư sản, C.Mác đã chỉ ra sự khác biệt căn bản về bản chất giữa dân chủ tư sản và dân chủ vô sản. Khi tổng kết kinh nghiệm của Công xã Paris, C.Mác cho rằng, sự ra đời của Công xã là một sự phủ định đối với chế độ quân chủ và sự tồn tại của nó đã cung cấp cho nền cộng hòa cơ sở của những thiết chế thật sự dân chủ(4). Theo C.Mác, Công xã là một thiết chế mà quyền lực

(1) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.19. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.44-45.

(2) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr.350-394.

(3) Xem: V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.41. Nxb Tiến bộ Mátxcơva, 1978, tr.504.

(4) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.17, tr.453.

nằm trong tay giai cấp công nhân, công nhân sở hữu toàn bộ tư liệu sản xuất và “về thực chất nó là một chính phủ của giai cấp công nhân, là kết quả của cuộc đấu tranh của giai cấp những người sản xuất chống lại giai cấp chiếm đoạt, là hình thức chính trị tốt cuộc đã tìm ra được khiến cho có thể thực hiện được việc giải phóng lao động về mặt kinh tế”(5). Rằng, Công xã là một nhà nước mà ở đó, nhân dân tự mình làm chủ chính mình, đó là một nhà nước dân chủ kiểu mới mà người chủ không phải là một nhóm người, mà là toàn bộ nhân dân lao động và đó mới là dân chủ thực sự.

Ph.Ăngghen cũng đưa ra một quan niệm tương tự như vậy, khi ông phân tích tình cảnh của giai cấp vô sản Anh và tổng kết bài học kinh nghiệm của Công xã Paris đối với tiến trình phát triển lịch sử nhân loại.

Như vậy, có thể nói, dân chủ trong quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác là dân chủ cho đại đa số nhân dân, do giai cấp công nhân nắm quyền kiểm soát và do vậy, nó mang tính giai cấp. Tuy nhiên, đi sâu hơn nữa thì hầu như cả C.Mác lẫn Ph.Ăngghen đều có một dụng ý là khẳng định người nắm quyền thống trị là giai cấp công nhân. Cái giới hạn dân làm chủ của các ông chính là giai cấp công nhân làm chủ và họ chiếm tuyệt đại đa số trong nhân dân. Thật vậy, C.Mác nói: “Trong thời đại chúng ta nhà dân chủ và công nhân hầu như chỉ là một”(6).

Tiếp nối tư tưởng dân chủ của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, Hồ Chí Minh đã làm rõ hơn bản chất của dân chủ. Dân chủ trong tư tưởng của Người là “dân là chủ” và “dân làm chủ”. “Dân là chủ” nghĩa là đã đặt nhân dân vào địa vị người chủ và được pháp luật công nhận, còn “dân làm chủ” nghĩa là dân đã có thể thực hiện vai trò làm chủ của mình. Một định nghĩa ngắn gọn, xúc tích như vậy về bản chất của dân chủ đã bao chứa trong nó một nội dung rộng lớn và nhân văn. Đặc biệt là, khi bổ sung và phát triển lý luận về bản chất của dân chủ trong học thuyết Mác, Hồ Chí Minh còn làm rõ khái niệm *Dân* trong “dân là chủ và dân làm chủ” đối với hoàn cảnh cụ thể ở Việt Nam.

Theo Hồ Chí Minh, dân là toàn thể dân tộc Việt Nam, là tất cả mọi người Việt Nam làm ăn và sinh sống trên mảnh đất Việt, không phân biệt giống nòi, đẳng cấp, tôn giáo, già trẻ, gái trai hay giàu nghèo, quý, tiện, mà bao gồm tất cả những ai thừa nhận mình là con dân nước Việt, mang dòng máu Việt Nam. “Mỗi một người con rồng cháu tiên” là con Lạc, cháu Hồng cùng chung một Tổ quốc đều là dân Việt. “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là tất cả đồng bào các dân tộc đều là người chủ nước nhà”(7). Khái niệm dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh là nhân dân, là đồng bào,

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.17, tr.454.

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.4, tr.43.

(7) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.13. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.94.

là quần chúng... với nghĩa chỉ người dân Việt, tùy theo hoàn cảnh khác nhau mà Người dùng cho thích hợp. Có thể nói, khái niệm Dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh là một khái niệm bao trùm, nhưng lại cụ thể, rõ ràng, không trừu tượng, chung chung, đó là những con người bằng xương bằng thịt.

Khái niệm Dân của Hồ Chí Minh trong tư dân chủ, theo đánh giá của nhà nghiên cứu Trần Hậu, "đã vượt lên mọi sự hẹp hòi, phân biệt, đố kỵ thường xảy ra khi trong thực tế ảnh hưởng của ý thức hệ truyền thống đã đưa đến sự phân hóa và đấu tranh giai cấp, phân tầng xã hội vô cùng quyết liệt"(8). Khái niệm Dân trong dân chủ của Hồ Chí Minh làm cho dân chủ không còn bó hẹp ở tình giai cấp của nó. Dân chủ không phải chỉ dành cho tuyệt đại đa số nhân dân, mà là dành cho toàn thể nhân dân, không phân biệt giai cấp, tầng lớp. Và, với quan niệm như vậy về Dân trong bản chất dân chủ, Người đã gắn kết dân chủ với tinh thần đoàn kết dân tộc. Theo đó, có thể nói, khái niệm Dân trong dân chủ của Hồ Chí Minh là một sự bổ sung và phát triển quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác về bản chất của dân chủ.

2. Hồ Chí Minh bổ sung lý luận về vai trò của dân chủ

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin đã không ít lần nói đến vai trò của dân chủ. Tuy nhiên, về cơ bản, các ông mới chỉ nhìn nhận dân chủ như một công cụ, một phương tiện để đạt tới

chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Các ông ít nói đến dân chủ với tư cách mục tiêu, cái đích của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, và là giá trị đích thực đóng vai trò động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội, bởi khi đó, vấn đề đặt ra đối với các ông trước hết là vạch trần sự giả dối đang hiện hữu trong nền dân chủ tư sản, thứ dân chủ chỉ dành cho một số ít người.

Thật vậy, V.I.Lênin là người luôn đề cao vai trò của dân chủ, nhưng với ông, dân chủ chỉ là một phương thức, một hình thái nhà nước để quần chúng nhân dân có thể tham gia vào mọi hoạt động của nhà nước. Với các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, cụ thể là Ph.Ăngghen, ngay cả khi đã xác định dân chủ là khát vọng của nhân dân, là cái mà nhân dân muốn vươn tới, muốn nắm giữ nó như một chân giá trị, nhưng về thực chất, với ông đó chỉ là khát vọng "còn mơ hồ" của quần chúng nhân dân "về bình đẳng xã hội" và "không phải bao giờ", họ "cũng hiểu được rõ ràng cái ý nghĩa duy nhất chính xác" của dân chủ với tư cách một "nguyên tắc". Và, dẫu đã xác định "dân chủ ngày nay là chủ nghĩa cộng sản" và "khi các đảng vô sản của các dân tộc khác nhau đoàn kết lại thì họ hoàn toàn có quyền viết lên lá cờ của mình chữ "dân chủ"", Ph.Ăngghen vẫn chỉ coi đó là một "nguyên tắc" - nguyên tắc hành động của giai cấp vô sản và

(8) Trần Hậu. *Minh triết Hồ Chí Minh về dân, dân vận và đại đoàn kết dân tộc*. Tạp chí Triết học, số 2 - 2013, tr.20.

của quần chúng nhân dân, chứ chưa phải là một mục đích. Rằng, quần chúng nhân dân chưa “hiểu được rõ ràng” nguyên tắc dân chủ, nhưng một cách “mơ hồ”, họ cũng biết phần nào đó là nguyên tắc tối ưu, là phương thức tốt nhất cho tồn tại xã hội mà họ muốn được sở hữu(9).

Xã hội cộng sản mới là mục đích cuối cùng của sự phát triển, dân chủ vẫn sẽ tồn tại trong xã hội đó như một phương tiện để củng cố và duy trì trật tự xã hội và đến một lúc nào đó, nói như V.I.Lênin, khi sự phát triển xã hội đã đạt đến một trình độ mà ở đó, nhà nước bị “thủ tiêu” thì khi đó, dân chủ mới bị xóa bỏ(10). Như vậy, có thể nói, với các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, dân chủ trước hết là phương tiện, là nguyên tắc của sự phát triển.

Thật vậy, trong *Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản*, Ph.Ăngghen đã khẳng định: Cách mạng vô sản có nhiệm vụ trước hết là “tạo ra một chế độ dân chủ và nhờ đó mà trực tiếp hay gián tiếp tạo ra quyền thống trị chính trị của giai cấp vô sản”. Rằng, “đối với giai cấp vô sản, chế độ dân chủ sẽ trở nên hoàn toàn vô ích nếu nó không được dùng ngay lập tức làm phương tiện để thi hành những biện pháp rộng rãi trực tiếp đánh vào chế độ tư hữu và bảo đảm sự tồn tại của giai cấp vô sản”(11). Trong thư gửi Edward Bernstein ngày 24 tháng 3 năm 1884, Ph.Ăngghen còn nói rõ hơn rằng, “để giành được quyền lực chính trị, giai cấp vô sản cũng cần đến những hình thức dân chủ,

nhưng đối với nó, những hình thức dân chủ cũng như tất cả các hình thức chính trị chỉ là phương tiện mà thôi. Nếu ai đó giờ đây muốn đạt tới dân chủ, coi đó là mục đích, thì người đó nhất định phải dựa vào nông dân và những người tiểu tư sản, tức là giai cấp phải bị diệt vong”(12). Thêm nữa, V.I.Lênin cũng đã khẳng định, cần có sự kết hợp giữa đấu tranh cho dân chủ với đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và bắt đầu tranh cho dân chủ phải phục tùng cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội(13). Những điều này cho thấy, với các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác – Lênin, dân chủ trước hết là phương tiện, là công cụ và sau đó, là giá trị trong một giai đoạn – giai đoạn giành chính quyền, thiết lập chuyên chính vô sản.

Khi vận dụng lý luận dân chủ của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác – Lênin, Hồ Chí Minh đã bổ sung, phát triển quan điểm này của các ông và đi đến khẳng định rằng, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển. “Dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân”; nó là giá trị mà nhân dân có quyền được hưởng, thuộc sở hữu của nhân dân. Không chỉ thế, Người còn xác định dân chủ chính là khát vọng của con người, mà cụ thể hơn là người dân nước Việt luôn muốn chiếm lĩnh cái giá trị ấy cho dân tộc. Chính do thấy được

(9) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.2, tr.791.

(10) Xem: V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.30, tr.167.

(11) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.4, tr.469, 470.

(12) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.36, tr.184.

(13) Xem: V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.49, tr.470.

giá trị cao quý của dân chủ mà Hồ Chí Minh đã xác định dân chủ là một trong những mục tiêu xây dựng đất nước. Trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Người viết: "Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, *dân chủ* [Tác giả nhấn mạnh] và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới"(14). Thật ra, mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, *dân chủ* và giàu mạnh đã được Hồ Chí Minh đưa ra ngay từ khi thành lập nước - năm 1945. Trong suốt những năm tháng ở cương vị Chủ tịch nước, Người cũng đã nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần mục tiêu ấy. Do vậy, chúng ta có thể khẳng định, dân chủ đối với Hồ Chí Minh không chỉ là công cụ, phương tiện, nguyên tắc hành động trong quá trình phát triển, mà còn là một giá trị đích thực, một mục tiêu cao cả cần đạt đến của con người và cũng là cái thúc đẩy con người hành động để đạt đến giá trị đó.

3. Hồ Chí Minh bổ sung lý luận về phương pháp thực hành dân chủ

Khi tiến hành quá trình dân chủ hóa, trong mỗi một hoàn cảnh khác nhau, các phương pháp tiến hành cũng không thể giống nhau, không thể bê nguyên xi phương pháp phù hợp với đối tượng này đem áp dụng với đối tượng khác. Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, khi tiến hành cuộc cách mạng dân chủ với điều kiện giành quyền làm chủ từ tay giai cấp tư sản, của tầng lớp

người giàu đang thực hiện quá trình dân chủ, nhưng là dân chủ cho một nhóm người - những người giàu có sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội, đang lợi dụng quyền dân chủ để tiến hành bóc lột giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đã xác định rõ nhiệm vụ bóc trần sự thật bản chất và giới hạn lịch sử của dân chủ tư sản. Thực hiện nhiệm vụ này, phương pháp tiến hành cách mạng dân chủ mà các ông sử dụng đã hội tụ đủ về *lượng* và *lượng* đó đã đến *độ* để có được những *bước nhảy về chất*. Còn với Hồ Chí Minh, trong điều kiện xã hội không có một chút tích lũy nào về *lượng* khi tiến hành cách mạng dân chủ, việc giành quyền dân chủ về tay nhân dân từ tay giai cấp địa chủ, phong kiến và bè lũ thực dân áp bức là hết sức khó khăn. Để có thể thực hiện được cuộc cách mạng dân chủ, theo Hồ Chí Minh, không những phải đánh đuổi thực dân giành lấy chính quyền từ tay chúng, mà còn phải xóa bỏ chế độ phong kiến lạc hậu, xóa bỏ tầng lớp địa chủ, cường hào.

Khi kế thừa phương pháp đấu tranh đòi quyền dân chủ, mà trước mắt phải thiết lập được cương lĩnh hành động, vạch trần tội ác và những bất công trong một chế độ không dân chủ, Hồ Chí Minh đã phải từng bước tiến hành công việc chuẩn bị đầy đủ sự tích lũy về lượng để có được "quyền tự quyết của dân tộc, quyền tự quyết của nhân dân Việt Nam. Do vậy, phương pháp dân

(14) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.15, tr.624.

chủ của Người không chỉ lột tả sự chiếm đoạt tư liệu sản xuất và của cải vật chất của tầng lớp địa chủ, mà còn bóc trần bộ mặt giả dối và sự áp bức, đàn áp dã man cả về thể xác lẫn tinh thần của thế lực phong kiến, thực dân đối với người dân An Nam.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác – Lênin xây dựng lý luận về phương pháp thực hành dân chủ trong điều kiện chủ nghĩa tư bản đã phát triển ở các nước châu Âu, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản đều hiểu phần nào bản chất của dân chủ, nhân dân đã được trải qua nền dân chủ tư sản, giai cấp công nhân chiếm tuyệt đại đa số trong nhân dân và nhu cầu dân chủ của họ và của nhân dân lao động cũng đã lên tới cao độ. Ở nước Nga, kể cả trước khi Cách mạng tháng Mười Nga nổ ra, mặc dù xã hội Nga khi đó đang ở giai đoạn tiền tư bản, song dân chúng cũng đã phần nào đó được tiếp xúc với các lý thuyết dân chủ phương Tây và họ cũng đã được trang bị kiến thức về dân chủ trong chế độ phong kiến Nga, thêm nữa, tầng lớp công nhân Nga cũng đã phát triển tương đối đông. Còn ở Việt Nam, cho đến khi Đảng ra đời, giai cấp nông dân chiếm đại đa số, giai cấp công nhân với số lượng rất nhỏ và còn non trẻ. Hơn nữa, trong điều kiện một nước thuộc địa nửa phong kiến, nhân dân Việt Nam bị đè nén dưới hai tầng áp bức của bọn thực dân và phong kiến; họ không hiểu và không được hưởng những quyền dân chủ cơ bản, kể cả dân chủ tư sản. Chính vì vậy, trình độ dân trí của nhân dân ta

về dân chủ còn rất hạn chế, theo đó, quá trình thực hiện dân chủ hóa ở Việt Nam cũng cực kỳ khó khăn – đó chính là thách thức lớn đối với Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, do hiểu được đặc tính của con người Việt Nam, hiểu được hoàn cảnh và biết được những điều kiện cần thiết để tiến hành cách mạng dân chủ, Người đã xác định rõ bước đi, phương thức phù hợp cho tiến trình dân chủ hóa.

Việc tiến hành cách mạng dân chủ giành quyền dân chủ từ tay địa chủ phong kiến, thực dân và thực hiện quá trình dân chủ hóa trong điều kiện dân số phần lớn là nông dân và trình độ dân trí thấp đã minh chứng cho sự đóng góp của Hồ Chí Minh vào kho tàng lý luận Mác – Lênin về dân chủ. Với Hồ Chí Minh, cách mạng dân chủ có thể được tiến hành ở những nước chưa kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế còn lạc hậu và thấp kém, trình độ dân trí, trình độ hiểu biết dân chủ chưa cao.

Có thể nói, phương pháp thực hành dân chủ của Hồ Chí Minh không chỉ là sự áp dụng, vận dụng đúng đắn, mà còn là sự phát triển sáng tạo học thuyết Mác – Lênin về dân chủ vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Phương pháp thực hành dân chủ của Người là những giải pháp rất cụ thể trong từng trường hợp cụ thể nhằm hướng đến sự giải phóng con người, giành quyền dân chủ về tay nhân dân. Với phương pháp này, Hồ Chí Minh đã góp phần không nhỏ trong việc phát triển lý luận Mác – Lênin về dân chủ và thực hành dân chủ. □